TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **02**/2021/LĐ-PT
Ngày: 22-4-2021
V/v "tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Thái;

Ông Võ Việt Minh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dung, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương, Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Trong các ngày 15, 22 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh T xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 02/2020/TLPT-LĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 01/2019/LĐ-ST ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện P bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2021/QĐPT-LĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Khê Thị Mỹ D, sinh năm 1973; (có mặt)
Địa chỉ: thôn Bình Tiến, xã Phan Hiệp, huyện B, tỉnh T.

2. *Bị đơn:* Trung tâm Y tế huyện P;
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu T, chức vụ: nhân viên Phòng tổ chức hành chính Trung tâm Y tế P (Văn bản ủy quyền ngày 01/11/2019). (có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án).

3. Người kháng cáo:

- Bà Khê Thị Mỹ D là nguyên đơn;

- Trung tâm Y tế huyện P là bị đơn;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày:

Bà Khê Thị Mỹ D ký hợp đồng làm việc xác định thời hạn với Bệnh viện huyện P từ tháng 10 năm 2014 đến 30 tháng 3 năm 2015 là hết hạn hợp đồng nhưng Bệnh viện huyện P không ký hợp đồng lại và thông báo cho bà là chờ tuyển dụng, bà không thấy kết quả tuyển dụng nên liên hệ với Sở Y tế tỉnh T thì biết bà không được tuyển dụng vì lý do bị kỷ luật cho thôi viêc. Sau đó, bà làm đơn khiếu nại kết quả tuyển dụng biên chế năm 2015, đồng thời vào thời điểm này thì Bệnh viện huyện P có ban hành quy chế chi tiêu nội bộ là chi chế độ thu hút cho bác sỹ chuyên khoa I là 60.000.000đồng nhưng Bệnh viện huyện P không chi trả cho bà, Bệnh viện huyện P có gọi bà nhiều lần để ký hợp đồng nhưng bà từ chối vì không có tiền thu hút. Từ đó Bệnh viện huyện P cho rằng bà không ký hợp đồng, không có cơ sở trả lương cho nên Giám đốc Bệnh viện huyện P ban hành quyết định số 75/QĐ-TTYT, ngày 22/3/2018 chấm dứt việc làm với bà.

Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết, tuyên bố Quyết định số 75/QĐ-TTYT, ngày 22/3/2018 là trái pháp luật, buộc bệnh viện huyện P bồi thường cho bà số tiền những ngày không được làm việc và các chế độ khác; lấy hệ số 2,67 làm căn cứ tính lương bồi thường; hoàn trả cho bà tiền thu hút với mức 1.000.000đồng/tháng với thời gian bà đã làm việc.

Bị đơn trình bày:

Năm 2015, Bệnh viện huyện P nay là Trung tâm y tế P có xây dựng chế độ thu hút trong Quy chế chi tiêu nội bộ với mức thu hút là 50.000.000đồng đối với bác sỹ và 60.000.000đồng đối bác sỹ chuyên khoa I khi được tuyển dụng chính thức của Sở Nội vụ, về công tác tại Bệnh viện huyện P và cam kết công tác 5 năm.

Ngày 25 tháng 9 năm 2014, Bệnh viện huyện P ký hợp đồng làm việc xác định thời hạn số 30/HĐ-BVTP, với thời hạn từ ngày 01 tháng 10 năm 2014 đến 30 tháng 3 năm 2015 với bà Khê Thị Mỹ D có trình độ chuyên môn là bác sỹ chuyên khoa I. Sau đó Bệnh viện huyện P gửi tờ trình đề nghị Sở Y tế tuyển dụng bác sỹ D và một số bác sỹ khác nữa. Ngày 09/4/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh T ra quyết định tuyển dụng bác sỹ nhưng trường hợp của bà D thì tạm thời chưa tuyển dụng. Vì lý do trên, Bệnh viện huyện P không chi trả tiền thu hút cho bác sỹ D.

Ngày 11/12/2015, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện P có Công văn số 1179/TC-KH và ngày 22/12/2015 Sở Tài chính có Công văn số 6434/STC-HCSN, yêu cầu Bệnh viện huyện P thực hiện theo Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND, ngày

20/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh T chỉ hỗ trợ thu hút bác sỹ cho tuyến tỉnh và đề nghị không xây dựng chi phí thu hút bác sỹ trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Sau khi hết thời hạn làm việc theo hợp đồng nêu trên, Bệnh viện huyện P và bác sỹ D không ký thêm hợp đồng làm việc nhưng bác sỹ D vẫn làm việc tại Bệnh viện huyện P và vẫn được trả lương. Đồng thời, trong thời gian trên, bác sỹ D khiếu nại lý do không được xét tuyển năm 2015 đến Ủy ban nhân dân tỉnh T nên ngày 10 tháng 3 năm 2017, Giám đốc Sở Nội vụ ban hành quyết định số 253/QĐ-SN, tuyển dụng bác sỹ D vào làm việc tại Bệnh viện huyện P, đề nghị Giám đốc bệnh viện huyện P tiến hành ký hợp đồng làm việc với bác sỹ D.

Sau khi có quyết định tuyển dụng của Sở Nội vụ, Bệnh viện huyện P đã nhiều lần mời bác sỹ D ký hợp đồng làm việc nhưng bác sỹ D không ký mà yêu cầu Bệnh viện huyện P phải trả tiền thu hút thì mới đồng ý ký hợp đồng và trong thời gian này bác sỹ D vẫn đi làm và được Bệnh viện huyện P trả lương. Đến ngày 22/3/2018, Giám đốc bệnh viện huyện P ban hành Quyết định số 75/QĐ-TTYT về việc ngưng việc với bác sỹ D. Bệnh viện huyện P đã trả lương cho bà D đến ngày 15 tháng 4 năm 2018 và đóng chế độ bảo hiểm cho bà D đến hết tháng 4 năm 2018.

Đối với yêu cầu của bà D, Trung tâm y tế đồng ý nhận bà D trở lại làm viêc, nếu bà D không đồng ý trở lại làm việc thì đồng ý bồi thường tiền lương trong thời gian không được làm việc trong đó không có các khoản phụ cấp; không đồng ý lấy hệ số 2,67 làm căn cứ bồi thường và không đồng ý trả khoản tiền thu hút.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 01/2019/LĐ-ST ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện P, đã quyết định:

Áp dụng Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 42, Điều 47, Điều 186 của Bộ luật Lao động; Điều 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Khê Thị Mỹ D đối với Trung tâm Y tế P về việc "Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động"

Quyết định số 75/QĐ-TTYT, ngày 22/3/2018 của Giám đốc Bệnh viện huyện P nay là Trung tâm y tế P là trái pháp luật.

Buộc Trung tâm y tế P phải bồi thường cho bà Khê Thị Mỹ D số tiền 101.503.106đồng gồm các khoản như sau:

+ Tiền lương và phụ cấp lương trong những ngày bà Khê Thị Mỹ D không được làm việc, tính từ tháng 5/2018 đến ngày 11/11/2019 với số tiền là 88.363.886 đồng, sau khi đã trích 6.841.454đồng để đóng bảo hiểm xã hội thay bà Khê Thị Mỹ D;

+ 02 tháng tiền lương và phụ cấp lương do sa thải trái pháp luật với số tiền là 11.139.240đồng;

+ Tiền trang bị bảo hộ khi làm việc trong hai năm là 2.000.000đồng.

Buộc Trung tâm y tế P phải nộp tại Bảo hiểm xã hội huyện P số tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho bà Khê Thị Mỹ D từ tháng 5/2018 đến tháng 10/2019 với số tiền 20.850.145đồng, trong đó Bệnh viện huyện P có nghĩa vụ đóng 14.008.691đồng và trích từ lương của bà Khê Thị Mỹ D số tiền 6.841.454đồng.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi là 10%/năm.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Khê Thị Mỹ D đối với Bệnh viện huyện P nay là Trung tâm y tế P về khoản tiền thu hút bác sỹ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí sơ thẩm, trách nhiệm thi hành án nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Bà Khê Thị Mỹ D kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định số 75/QĐ-TTYT ngày 22/3/2018 của Giám đốc Bệnh viện huyện P, buộc Trung tâm y tế P bồi thường tiền lương mức lương 2,67 phụ cấp theo lương, phụ cấp độc hại, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động, các mức phúc lợi, trợ cấp thôi việc; Bồi thường về chính sách thu hút bác sĩ chuyên khoa 1 theo luật định từ năm 2005 được công nhận là viên chức.

- Trung tâm Y tế P kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết chi tiết các khoản lương, phụ cấp (từ thời điểm bắt đầu và kết thúc, số tiền lương, phụ cấp …);

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, và yêu cầu kháng cáo như đơn kháng cáo. Đồng thời bổ sung yêu cầu kháng cáo đề nghị xem xét buộc Trung tâm Y tế P bồi thường khoản tiền do vi phạm quy định về thời hạn báo trước;

- Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đơn kháng cáo, vì Tòa án cấp sơ thẩm chỉ đưa ra các khoản tiền buộc bồi thường mà không nêu chi tiết cách tính. Không chấp nhận yêu cầu tính bồi thường tiền lương theo hệ số 2,67;

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và quan điểm giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Khê Thị Mỹ D về yêu cầu hủy quyết định ngừng việc số 75/QĐ-TTYT ngày 22/3/2018 của Trung tâm Y tế P; yêu cầu bồi thường mức lương theo hệ số 2,67; bồi thường về chính sách thu hút bác sỹ, thấy rằng:

Thứ nhất, về yêu cầu hủy quyết định ngừng việc số 75/QĐ-TTYT ngày 22/3/2018 của Trung tâm Y tế P:

Ngày 25/9/2014, bà D ký hợp đồng làm việc xác định thời hạn (05 tháng) số 30/HĐ-BVTP với Bệnh viện huyện P từ ngày 01 tháng 10 năm 2014 đến ngày 30 tháng 3 năm 2015, hưởng lương bậc 1/9, hệ số lương 2,34, phụ cấp ưu đãi 40% lương cơ bản. Bà D được ký hợp đồng làm một công việc nhất định có thời hạn dưới 12 tháng (theo điểm c khoản 1 Điều 22 Bộ luật lao động).

Khi hết thời hạn hợp đồng Bệnh viện huyện P không ký hợp đồng tiếp nhưng bà D vẫn tiếp tục làm việc và hưởng lương đến hết ngày 15/4/2018.

Đối chiếu quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 22 Bộ luật lao động năm 2012 thì thuộc trường hợp: Khi hợp đồng lao động xác định thời hạn hết hạn mà người lao động vẫn tiếp tục làm việc thì trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hợp đồng lao động hết hạn, hai bên phải ký kết hợp đồng lao động mới; nếu không ký kết hợp đồng lao động mới thì hợp đồng đã giao kết theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này trở thành hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

Trong trường hợp này, hợp đồng lao động của bà D trở thành hợp đồng lao động không xác định thời hạn nên theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Bộ luật lao động: Khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động người sử dụng lao động phải báo cho người lao động biết trước:

a) Ít nhất 45 ngày đối với hợp đồng lao động không xác định thời hạn;

Ngày 22/3/2018 Trung tâm Y tế P ra quyết định ngừng việc số 75/QĐ-TTYT đối với bà D kể từ ngày 15/4/2018 nhưng ngày 14/3/2018 Trung tâm Y tế P họp thông báo với bà D về việc cho thôi việc trước 30 ngày là vi phạm 15 ngày theo quy định trên và thuộc trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định tại Điều 41 Bộ luật lao động năm 2012.

Do đó cần buộc Trung tâm Y tế P phải bồi thường cho người lao động một khoản tiền tương ứng với tiền lương của người lao động trong những ngày không báo trước theo quy định tại Khoản 5 Điều 42 Bộ luật lao động: "Trường hợp vi phạm quy định về thời hạn báo trước thì phải bồi thường cho người lao động một khoản tiền tương ứng với tiền lương của người lao động trong những ngày không báo trước";

Trung tâm Y tế P đã đồng ý thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 42 Bộ luật lao động: Đồng ý nhận người lao động trở lại làm việc theo

hợp đồng lao động đã giao kết và phải trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong những ngày người lao động không được làm việc cộng với ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động. Nhưng bà D không đồng ý trở lại làm việc nên Tòa án sơ thẩm xem xét buộc Trung tâm Y tế P bồi thường cho bà D theo quy định.

Như vậy, Quyết định số 75/QĐ-TTYT ngày 22/3/2018 của Trung tâm y tế P được ban hành trái pháp luật, do đó cần phải hủy bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Bộ luật tố tụng dân sự. Kháng cáo của bà D yêu cầu hủy Quyết định này là có cở sở để chấp nhận.

Thứ hai, đối với yêu cầu bồi thường mức lương theo hệ số 2,67 và các phụ cấp theo lương, phụ cấp độc hại, BHXH, mức phúc lợi xã hội, trợ cấp thôi việc:

Ngày 10/3/2017 Sở Nội vụ tỉnh T ban hành Quyết định số 253/QĐ-SNV ngày 10/3/2017 tuyển dụng bà Khê Thị Mỹ D và bổ nhiệm vào ngạch viên chức làm việc chính thức tại Bệnh viện huyện P thuộc Sở Y tế kể từ năm 2015; đồng thời giao Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo Giám đốc Bệnh viện huyện P tiến hành ký hợp đồng làm việc đối với bà Khê Thị Mỹ D theo quy định tại Thông tư 15/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc.

Ngày 03/4/2017, Bệnh viện huyện P mời bà D ký hợp đồng nhưng bà D không ký. Do đó chưa làm phát sinh quyền lợi và nghĩa vụ tại Quyết định tuyển dụng số 253/QĐ-SNV ngày 10/3/2017 nêu trên.

Thời điểm bà D làm việc từ ngày 10/10/2014 đến thời điểm có quyết định cho thôi việc (15/4/2018) vẫn được trả lương theo Hợp đồng số 30/HĐ-BVTP ngày 25/9/2014 theo hệ số 2,34 và phụ cấp ưu đãi nghề 40% lương cơ bản.

Do đó, trong trường hợp này Trung tâm Y tế P phải bồi thường tiền lương và phụ cấp ưu đãi 40% trong những ngày bà Khê Thị Mỹ D không được làm việc (từ ngày 16/4/2018 đến tháng 11/2019) theo hệ số lương trong hợp đồng lao động là 2,34 là phù hợp.

Khoản 10 Điều 1 Nghị định 148/2018 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/ 01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật lao động quy định về căn cứ bồi thường khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định tại Khoản 5 Điều 42 ... của Bộ luật lao động "là tiền lương theo hợp đồng lao động tại thời điểm người sử dụng lao động hoặc người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật."

Căn cứ bảng lương tháng 12/2017 do Trung tâm y tế P cung cấp và tại biên bản hòa giải của TAND huyện P thể hiện hệ số lương của bà Khê Thị Mỹ D tại thời điểm chấm dứt là 2,34.

Vì vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà D về bồi thường tiền lương theo mức 2,67 và các phụ cấp theo lương, phụ cấp độc hại, BHXH, mức phúc lợi xã hội, trợ cấp thôi việc.

Thứ ba, về việc yêu cầu bồi thường chính sách thu hút BS Chuyên khoa I:

Căn cứ quy định về chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực và chính sách luân chuyển, điều động cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh T (ban hành kèm theo Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh T ban hành quy định) thì: tại Điều 3 Chương I quy định chỉ hỗ trợ thu hút bác sỹ cho tuyến tỉnh:

Điều 3.Chính sách thu hút

Người có trình độ sau đại học và chuyên ngành đào tạo phù hợp với nhu cầu của đơn vị (chưa được hưởng chính sách của tỉnh), nếu có nguyện vọng và cam kết về công tác lâu dài (trên 05 năm) tại các trường trong chương trình nâng cấp theo chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Trường Cao đẳng Cộng đồng, Trường Cao đẳng Y tế, Trường Cao đẳng nghề) và các bệnh viện tuyến tỉnh, có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt thì được hỗ trợ như sau:

2. Trình độ thạc sỹ (hoặc chuyên khoa I): mức hỗ trợ bằng 40 lần mức lương tối thiểu chung.

Đồng thời ngày 11/12/2015 và ngày 22/12/2015 Sở tài chính có văn bản số 1179; 6434 góp ý và đề nghị Bệnh viện huyện P thực hiện Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh T nêu trên. Do đó quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện huyện P không có chế độ thu hút. Vì vậy, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà D về chi khoản tiền thu hút bác sỹ.

Xét kháng cáo của Trung tâm Y tế P đề nghị tính chi tiết các khoản lương, phụ cấp

Tòa án sơ thẩm tính lương từ tháng 10/2014 đến tháng 9/2018 với hệ số 2,34; từ tháng 10/2018 đến tháng 11/2019 với hệ số 2,67 để tuyên buộc Trung tâm Y tế P bồi thường cho bà D về tiền lương và phụ cấp trong những ngày người lao động không được làm việc do cho thôi việc trái pháp luật là không phù hợp với quy định tại Khoản 10 Điều 1 Nghị định 148/2018 quy định về căn cứ bồi thường khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định tại Khoản 5 Điều 42 ... của Bộ luật lao động "là tiền lương theo hợp đồng lao động tại thời điểm người sử dụng lao động hoặc người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.”

Như vậy, có cơ sở để chấp nhận một phần kháng cáo của Trung tâm Y tế P về bồi thường các khoản tiền lương và phụ cấp.

Bản án sơ thẩm tuyên tính lương từ tháng 10/2018 đến tháng 11/2019 với hệ số 2,67 là không phù hợp với quy định nêu trên. Do đó cần sửa bản án sơ thẩm, buộc

Trung tâm Y tế P bồi thường cho bà D tiền lương và phụ cấp trong những ngày không làm việc; 02 tháng tiền lương do chấm dứt việc làm trái pháp luật; tiền lương vi phạm quy định về thời hạn báo trước theo quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 42 Bộ luật lao động với hệ số lương 2,34 mới phù hợp.

Từ những phân tích trên, đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự:

- Chấp nhận 1 phần kháng cáo của bà Khê Thị Mỹ D về hủy quyết định cho thôi việc trái pháp luật;

- Chấp nhận 1 phần kháng cáo của Trung tâm Y tế P về giải quyết lại tiền bồi thường các khoản tiền lương và phụ cấp.

- Sửa bản án sơ thẩm theo hướng hủy quyết định cho thôi việc trái pháp luật; giải quyết lại tiền bồi thường các khoản tiền lương, phụ cấp cho bà D theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Kháng cáo của bà Khê Thị Mỹ D và Trung tâm Y tế P làm trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm;

- Tòa án sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật "Tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động" và thụ lý giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Về xác định quan hệ lao động:

Khoản 1 Điều 25 Luật Viên chức năm 2010 quy định "Hợp đồng làm việc xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng trong khoảng thời gian từ đủ 12 tháng đến 36 tháng. Hợp đồng làm việc xác định thời hạn áp dụng đối với người trúng tuyển vào viên chức, trừ trường hợp quy định tại điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 58 của Luật này". Ngày 25/9/2014, bà Khê Thị Mỹ D và Bệnh viện huyện P ký "hợp đồng làm việc", tại thời điểm ký hợp đồng bà D chưa là viên chức nên xác định "hợp đồng làm việc" ngày 25/9/2014 là hợp đồng lao động. Ngày 15/5/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh T ban hành Quyết định số 1263/QĐ-UBND thành lập Trung tâm Y tế P trực thuộc Sở Y tế trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Y tế P và Bệnh viện huyện P.

Bà Khê Thị Mỹ D và Trung tâm Y tế P thừa nhận bà D làm việc tại Phòng khám Đa khoa Phan Rí Cửa thuộc Trung tâm Y tế P với chức danh chuyên môn "Bác sĩ chuyên khoa I" theo hợp đồng lao động ngày 25/9/2014, thời hạn từ ngày 01/10/2014 đến ngày 30/3/2015. Sau khi hết thời hạn theo hợp đồng, hai bên không ký hợp đồng lao động mới nhưng bà D vẫn tiếp tục làm việc tại Phòng khám Đa khoa Phan Rí Cửa đến ngày 15/4/2018. Ngày 10/3/2017, Sở Nội vụ tỉnh T ra Quyết định số 253/QĐ-SNV tuyển dụng và bổ nhiệm vào ngạch viên chức đối với bà Khê Thị Mỹ D nhưng bà D từ chối nhận quyết định và không đồng ý ký hợp đồng làm việc với Trung tâm Y tế P nên bà D chưa là viên chức của Trung tâm Y tế P, chưa được áp dụng các chế độ theo quyết định tuyển dụng. Vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 22 Bộ luật Lao động năm 2012, hợp đồng ngày 25/9/2014 trở thành hợp đồng lao động không xác định thời hạn, giữa bà Khê Thị Mỹ D và Trung tâm Y tế P có quan hệ lao động theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

[3] Xét kháng cáo của bà Khê Thị Mỹ D và Trung tâm y tế P:

[3.1] Trung tâm Y tế P ban hành Quyết định số 75/QĐ-TTYT ngày 22/3/2018 về ngừng việc với bà Khê Thị Mỹ D từ ngày 15/4/2018 với lý do bà D không ký hợp đồng lao động với Bệnh viện huyện P (nay là Trung tâm Y tế P) là không đúng quy định. Vì lý do ngừng việc không thuộc trường hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Lao động năm 2012. Hợp đồng lao động giữa bà D và Trung tâm Y tế P là không xác định thời hạn nên thời gian người sử dụng lao động phải báo trước cho người lao động khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động là 45 ngày nhưng tại biên bản làm việc ngày 14/3/2018, Trung tâm Y tế P thông báo sẽ ngừng việc với bà D và theo Quyết định số 75/QĐ-TTYT thì ngày ngừng việc là từ ngày 15/4/2018. Tính từ ngày thông báo đến ngày ngừng việc chỉ có 30 ngày là vi phạm thời hạn báo trước 15 ngày. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của bà Khê Thị Mỹ D, xác định Quyết định số 75/QĐ-TTYT ngày 22/3/2018 của Trung tâm Y tế P về việc ngưng việc với bà Khê Thị Mỹ D là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là có căn cứ. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên quyết định trái pháp luật mà không tuyên hủy quyết định và không xác định vi phạm thời hạn báo trước là chưa phù hợp, chưa đúng quy định.

[3.2] Về bồi thường thiệt hại do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật: Bà Khê Thị Mỹ D không muốn tiếp tục làm việc tại Trung tâm Y tế P, căn cứ khoản 1, 5 Điều 42, Điều 90 Bộ luật Lao động năm 2012, Điều 22 Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ hướng dẫn Bộ luật Lao động 2012, Trung tâm Y tế P phải có các nghĩa vụ sau: Phải trả tiền lương (mức lương theo công việc, phụ cấp ưu đãi nghề, tiền trang bị bảo hộ), đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong những ngày người lao động không được làm việc cộng với ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động. Ngoài ra, Trung tâm Y tế P phải bồi thường một khoản tiền tương ứng với tiền lương của người lao động trong những ngày không báo trước là 15 ngày.

- Về bồi thường tiền lương những ngày không được làm việc: Bà Khê Thị Mỹ D và Trung tâm Y tế P thừa nhận đã thanh toán lương đến ngày 15/4/2018. Trung tâm Y tế P thừa nhận đã đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đến hết tháng 4 năm 2018. Tòa án cấp sơ thẩm xác định thời gian trả lương những ngày không được làm việc từ ngày 15/4/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm 11/11/2019 là có căn cứ. Các bên đương sự thừa nhận thời điểm tháng 4 năm 2018, Trung tâm Y tế P trả lương cho bà D với hệ số 2.34. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng trong thời gian công tác bà D không vi phạm kỷ luật nên từ tháng 10/2018, bà D đương nhiên được hưởng hệ số lương 2,67 là không có cơ sở. Mức lương Trung tâm Y tế P trả cho bà D được tính theo công thức: 2,34 x lương cơ sở tại thời điểm chi trả + 0,936 x lương cơ sở tại thời điểm chi trả, trong đó 0,936 là hệ số phụ cấp ưu đãi nghề theo tỷ lệ 40% x 2.34. Trong thời gian từ ngày 15/4/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm 11/11/2019, mức lương cơ sở có sự thay đổi, tiền lương và phụ cấp ưu đãi nghề của bà Khê Thị Mỹ D trong thời gian không được làm việc được tính như sau:

+ Từ ngày 15/4/2018 đến ngày 30/4/2018, tháng 5 và 6 năm 2018: (2.34 x 1.300.000đồng + 0,936 x 1.300.000đồng)/2 + (2.34 x 1.300.000đồng + 0,936 x 1.300.000đồng) x 2 tháng = 10.647.000đồng;

+ Tháng 7 năm 2018 đến hết tháng 6 năm 2019: (2.34 x 1.390.000đồng + 0,936 x 1.390.000đồng) x 12 tháng = 54.643.680đồng;

+ Tháng 7 năm 2019 đến ngày 11/11/2019: (2.34 x 1.490.000đồng + 0,936 x 1.490.000đồng) x 4 tháng + (2.34 x 1.490.000đồng + 0,936 x 1.490.000đồng)/30*11 ngày = 21.314.748đồng;

Tổng tiền lương trong thời gian không được làm việc là: **86.605.428đồng**.

- Về bồi thường 02 tháng lương: (2.34 x 1.490.000đồng + 0,936 x 1.490.000 đồng) x 2 = **9.762.480đồng**.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định tiền lương trong thời gian không được làm việc và 02 tháng tiền lương nhưng không ghi rõ cách tính là chưa đảm bảo khách quan.

- Về tiền trang bị bảo hộ năm 2018, 2019 là: 1.000.000đồng/năm x 02 năm = **2.000.000đồng**.

- Về bồi thường do vi phạm nghĩa vụ báo trước 15 ngày: 15 ngày x (2.34 x 1.300.000đồng + 0,936 x 1.300.000đồng)/30 = **2.129.400đồng**.

- Về đóng bảo hiểm: Theo quy định tại Điều 42 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 19 và khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội; Điều 13 Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); Điều 43, Điều 44 Luật Việc làm năm 2013 thì việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động là nghĩa vụ chung của người lao động và người sử dụng lao động. Việc chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội là trách nhiệm của cơ quan bảo hiểm có thẩm

quyền theo qui định tại khoản 5 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội. Do đó, Trung tâm Y tế P phải đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Khê Thị Mỹ D trong những ngày không được làm việc, tương ứng với phần phải đóng của mình theo qui định của pháp luật tại Cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền, trong đó từ ngày 01/5/2018 đến ngày 30/6/2018 theo mức lương là **3.042.000đồng/tháng** (2.34 x 1.300.000đồng); từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2019 theo mức lương là **3.252.600đồng/tháng** (2.34 x 1.390.000đồng); từ ngày 01/7/2019 đến ngày 11/11/2019 theo mức lương là **3.486.600đồng/tháng** (2.34 x 1.490.000đồng). Việc Tòa án cấp sơ thẩm buộc người lao động, người sử dụng lao động phải đóng bảo hiểm nhưng không ghi rõ cách tính số tiền phải đóng là thiếu khách quan và không phù hợp.

- Về yêu cầu hoàn trả tiền theo chính sách thu hút bác sĩ:

Theo Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-BVTP ngày 05/01/2015 của Bệnh viện huyện P có nội dung chi phí thu hút bác sỹ. Ngày 11/12/2015, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện P có Công văn số 1179/TC-KH và ngày 22/12/2015 Sở Tài chính tỉnh T có Công văn số 6434/STC-HCSN đề nghị Bệnh viện huyện P xây dựng và thực hiện chính sách thu hút theo Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND ngày 20/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh T. Tại Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 49/2012/QĐ-UBND quy định về chính sách thu hút như sau "Người có trình độ sau đại học và chuyên ngành đào tạo phù hợp với nhu cầu của đơn vị (chưa được hưởng chính sách của tỉnh), nếu có nguyện vọng và cam kết về công tác lâu dài (trên 05 năm) tại các trường trong chương trình nâng cấp theo chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Trường Cao đẳng Cộng đồng, Trường Cao đẳng Y tế, Trường Cao đẳng nghề) và các bệnh viện tuyến tỉnh, có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt …". Như vậy, khoản chi thu hút bác sỹ áp dụng cho các bệnh tuyến tỉnh, Bệnh viện huyện P đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị là không đúng nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà Khê Thị Mỹ D về việc đòi hoàn trả tiền thu hút với mức 1.000.000đồng/tháng tương ứng với thời gian làm việc.

- Về yêu cầu trả tiền trợ cấp thôi việc: Trong thời gian làm việc, bà Khê Thị Mỹ D đã được Trung tâm Y tế P đóng bảo hiểm thất nghiệp. Căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật Lao động năm 2012, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Khê Thị Mỹ D về chi trả trợ cấp thôi việc.

- Về yêu cầu chi trả phụ cấp độc hại: Theo Trung tâm Y tế P, hàng tháng bà D được chi trả lương, phụ cấp ưu đãi nghề, không có khoản phụ cấp độc hại. Bà D cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh quá trình làm việc được Trung tâm Y tế P chi trả phụ cấp độc hại. Vì vậy không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Khê Thị Mỹ D về chi trả phụ cấp độc hại.

Như vậy Trung tâm Y tế P phải thanh toán cho bà Khê Thị Mỹ D tổng số tiền là 100.497.308đồng. Do số tiền lẻ đến 308đồng sẽ không thi hành án được nên cần làm tròn là 100.497.000đồng.

[4] Về lãi suất do chậm thi hành án: Bản án sơ thẩm tuyên "Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi là 10%/năm" là chưa đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên sửa lại cho phù hợp.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn là có cơ sở chấp nhận một phần. Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T.

[6] Về án phí: Trung tâm Y tế P phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật và không phải chịu án phí phúc thẩm; Bà Khê Thị Mỹ D không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bà Khê Thị Mỹ D;

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của Trung tâm Y tế P;

Sửa một phần Bản án lao động sơ thẩm số 01/2019/LĐ-ST ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện P.

Áp dụng: khoản 2 Điều 22, Điều 38, Điều 42, Điều 90 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 19 và khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội; Điều 13 Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); Điều 43, Điều 44 Luật Việc làm năm 2013; Điều 25, Điều 26 Luật Viên chức năm 2010; khoản 1 Điều 21 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ; Điều 26, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Khê Thị Mỹ D, về việc:

- Hủy Quyết định số 75/QĐ-TTYT ngày 22/3/2018 của Giám đốc Bệnh viện huyện P nay là Trung tâm Y tế P về ngừng việc đối với người lao động.

- Buộc Trung tâm Y tế P phải thanh toán cho bà Khê Thị Mỹ D các khoản, gồm: Tiền lương thời gian không được làm việc 86.605.428đồng; 02 tháng tiền lương 9.762.480đồng; Tiền trang bị bảo hộ 2.000.000đồng, tiền bồi thường do vi

phạm thời hạn báo trước 2.129.400đồng. Tổng cộng số tiền là 100.497.000đồng (Một trăm triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn đồng).

- Buộc Trung tâm Y tế P phải đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Khê Thị Mỹ D tương ứng với phần trách nhiệm của mình theo qui định của pháp luật, trong đó từ ngày 01/5/2018 đến ngày 30/6/2018 theo mức lương là 3.042.000đồng/tháng; từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2019 theo mức lương là 3.252.600đồng/tháng; từ ngày 01/7/2019 đến ngày 11/11/2019 theo mức lương là 3.486.600đồng/tháng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu của bà Khê Thị Mỹ D về việc: Đòi hoàn trả tiền thu hút với mức 1.000.000đồng/tháng tương ứng với thời gian làm việc; Đòi chi trả trợ cấp thôi việc và phụ cấp độc hại.

3. Về án phí:

- Bà Khê Thị Mỹ D và Trung tâm Y tế P không phải chịu án phí phúc thẩm.

- Trung tâm Y tế P phải chịu tiền án phí lao động sơ thẩm là 5.025.000đồng (Năm triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng theo Biên lai thu số 0029836 ngày 03/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P. Trung tâm Y tế P còn phải nộp 4.725.000đồng (Bốn triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 22/4/2021).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh T;
- TAND huyện P;
- Chi Cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Vũ Đức Hùng